

Bản án số: 357/2026/HS-ST
Ngày 17-6-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lý Thường Đông.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phan Hoàng Nam.

Bà Lê Thị Hạnh Sơn.

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Hiền – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: bà La Hoàng Ly - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 418/2026/HSST ngày 28 tháng 4 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 2023/2026/QĐXXST-HS ngày 18 tháng 5 năm 2026 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 2378/2029/HSST-QĐ ngày 02 tháng 6 năm 2026 đối với bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1989 tại Ninh Bình; giới tính: Nam; nơi đăng ký thường trú: Xóm G, xã K, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 08/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Văn Q và bà Đinh Thị H; bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 01 người con sinh năm 2012;

Tiền án: không;

Tiền sự: Ngày 21/6/2023, bị Tòa án nhân dân Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh ra Quyết định về áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc 17 tháng, theo Quyết định số 247/QĐ-TA. Chấp hành vào ngày 01/9/2024. Ngày 09/9/2024, Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 01/QĐ-UBND thời hạn quản lý từ ngày 16/8/2024 đến ngày 16/8/2026.

Nhân thân:

- Ngày 20/4/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình xử phạt 24 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Bản án số 18/2016/HSST. Chấp hành xong án phạt tù vào ngày 30/9/2017 (theo giấy chứng nhận chấp hành xong án phạt tù số 1232/GCN ngày 30/9/2017) tại trại giam N, chấp hành đóng án phí vào ngày 31/5/2016 theo biên lai số 0009008 tại Chi cục

Thi hành án dân sự huyện Kim Sơn (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Ninh Bình).

- Ngày 12/01/2021, bị Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt 27 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo Bản án số 02/2021/HS-ST, chấp hành xong án phạt tù vào ngày 22/10/2022 tại trại giam N, chấp hành đóng án phí vào ngày 04/3/2022 theo biên lai số 0002021 và thi hành xong khoản tiền buộc nộp lại sung ngân sách Nhà nước số tiền 1.403.000 đồng theo biên lai số AA/2016/0003728 ngày 15/03/2021 và biên lai số AA/2016/0003724 ngày 09/3/2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Khánh (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 - Ninh Bình).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03/11/2025 đến nay;

Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

** Những người tham gia tố tụng khác:*

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Đào thị Kim H1, sinh năm 1963 – (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp P, xã M, tỉnh Tây Ninh.

2. Ông Phan Nguyễn Công S, sinh năm 1984 – (vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp P, xã M, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 16 giờ 30 phút ngày 13/08/2025, Tổ công tác tuần tra 363 Công Thành phố H đến trước nhà số C B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện Nguyễn Văn T có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên tiến hành kiểm tra, T khai nhận đã sử dụng ma túy loại Heroine một mình vào ngày 13/8/2025 tại khu vực Bờ kè kênh L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh nên lực lượng Công an đưa T đến trụ sở Công an phường P làm việc. Qua xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể đối với T, cho kết quả dương tính với ma túy (MOR). Do đó, Công an phường P lập hồ sơ, thu giữ mẫu nước tiểu của T để giám định và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H xử lý theo thẩm quyền.

Tại Bản kết luận giám định số 3594/KL-KTHS ngày 25/8/2025 của Phòng K Công an Thành phố H kết luận: Chất lỏng (nước tiểu) cần giám định được ký hiệu mẫu m thu giữ của Nguyễn Văn T, tìm thấy chất ma túy Morphine và chất 6-monoacety Imorphine (6-MAM), là sản phẩm chuyển hóa của chất ma túy Heroine.

Qua điều tra xác minh xác định, T có 01 tiền sự cai nghiện ma túy bắt buộc tại cơ sở cai nghiện ma túy số 1 Đ, thời gian từ ngày 01/4/2023 đến ngày 01/9/2024 chấp hành xong. Ngày 09/9/2024, Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 01/QĐ-UBND đối với Nguyễn Văn T, thời gian từ ngày 16/8/2024 đến 16/8/2026.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Văn T khai nhận: Bản thân nghiện ma túy loại Heroine, nguồn ma túy T mua của một nam thanh niên (không rõ lai lịch), khi có nhu cầu sử dụng ma túy thì T đi đến khu vực Bờ kè trên đường P, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh tìm người này để mua ma túy. Vào sáng ngày 13/8/2025, T đi bộ ra khu vực Bờ kè tìm nam thanh niên mua 01 gói ma túy loại Heroine giá 100.000 đồng rồi lên lút sử dụng ma túy một mình tại khu vực Bờ kè kênh L, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến 16 giờ 30 phút thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện và bắt giữ

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn T:

- 01 điện thoại hiệu OPPO gắn sim 1 có số 0347131989, sim 2 có số 03471311989 dùng để liên lạc cá nhân.

- 01 xe mô tô nhãn hiệu HAVICO biển số 62H9-7442, số khung, số máy không đổi. Qua xác minh, do bà Đào Thị Kim H1 là chủ sở hữu, bà H1 trình bày mua xe trên vào năm 2005 sử dụng đến năm 2024 thì xe hư không sử dụng được nữa và bán lại cho một người đàn ông làm nghề sửa xe (không rõ thông tin nhân thân) tại địa bàn xã M, tỉnh Tây Ninh với giá 1.000.000 đồng. Qua rà soát, xác định ông Phan Nguyễn Công S là người mua xe của bà H1 rồi đem về nhà sửa và bán lại cho một nam thanh niên (không rõ lai lịch) tại xã P, huyện C, tỉnh Long An với giá 1.500.000 đồng nhưng không có làm hợp đồng mua bán. Bà H1, ông S không có yêu cầu gì đối với chiếc xe trên. Bị cáo khai mượn chiếc xe trên của người bạn tên T1 (không rõ lai lịch). Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay chưa có người đến liên hệ làm việc.

Tại Cáo trạng số: 528/CT-VKSKV10-HCM ngày 24/04/2026 của Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn T về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - Thành phố Hồ Chí Minh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- * Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2025):

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- * Về xử lý vật chứng:

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại hiệu OPPO gắn sim 1 có số 0347131989, sim 2 có số 03471311989.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước chiếc xe mô tô nhãn hiệu HAVICO biển số 62H9-7442.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi như nội dung vụ án nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét thấy lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng của vụ án, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: bị cáo Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy, Ủy ban nhân dân xã K, tỉnh Ninh Bình ban hành Quyết định Quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú số 01/QĐ-UBND đối với Nguyễn Văn T, thời gian từ ngày 16/8/2024 đến 16/8/2026 nhưng lại tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy loại Heroine vào ngày 13/8/2025 và bị phát hiện tại trước nhà số C B, phường P, Thành phố Hồ Chí Minh.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước. Khi thực hiện hành vi sử dụng trái phép chất ma túy bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển được hành vi của mình nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[4] Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025). Do đó, Cáo trạng truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Xét hành vi phạm tội của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý và sử dụng chất ma túy của Nhà nước mà còn ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Bên cạnh đó, bị cáo có nhân thân xấu như lý lịch đã nêu nên cần phải áp dụng hình phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội trong một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với: 01 điện thoại hiệu OPPO gắn sim 1 có số 0347131989, sim 2 có số 03471311989 dùng để liên lạc cá nhân nên trả lại cho bị cáo.

- Đối với: 01 xe mô tô nhãn hiệu HAVICO biển số 62H9-7442, số khung, số máy không đổi. Qua xác minh, do bà Đào Thị Kim H1 là chủ sở hữu, bà H1 trình bày mua xe trên vào năm 2005 sử dụng đến năm 2024 thì xe hư không sử dụng được nữa và bán lại cho một người đàn ông làm nghề sửa xe (không rõ thông tin nhân thân) tại địa bàn xã M, tỉnh Tây Ninh với giá 1.000.000 đồng. Qua rà soát, xác định ông Phan Nguyễn Công S là người mua xe của bà H1 rồi đem về nhà sửa và bán lại cho một nam thanh niên (không rõ lai lịch) tại xã P, huyện C, tỉnh Long An với giá 1.500.000 đồng nhưng không có làm hợp đồng mua bán. Bà H1, ông S không có yêu cầu gì đối với chiếc xe trên. Bị cáo khai mượn chiếc xe trên của người bạn tên T1 (không rõ lai lịch). Cơ quan điều tra đã đăng báo truy tìm chủ sở hữu hợp pháp nhưng đến nay chưa có người đến liên hệ làm việc nên giao Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô nhãn hiệu HAVICO biển số 62H9-7442. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên, không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[10] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo không rõ nhân thân, lai lịch. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố H tiếp tục xác minh, làm rõ, nếu đủ cơ sở sẽ xử lý sau.

[11] Từ những nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận toàn bộ quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, hình phạt đối với bị cáo.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025):

- Xử phạt bị cáo **Nguyễn Văn T** 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/11/2025.

2. . Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2024, 2025) và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo: 01 (một) điện thoại hiệu OPPO gắn sim 1 có số 0347131989, sim 2 có số 03471311989.

- Giao Phòng Thi hành án dân sự Khu vực 10 – Thành phố Hồ Chí Minh cho đăng tải trên các phương tiện thông tin đại chúng trong thời hạn 01 (một) năm

để tìm chủ sở hữu hợp pháp đối với xe mô tô nhãn hiệu HAVICO biển số 62H9-7442. Trong hạn trên ai xuất trình đầy đủ các tài liệu chứng minh chủ sở hữu thì trả lại. Quá thời hạn trên, không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách Nhà nước.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP. HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân TP. HCM (1);
- Viện kiểm sát nhân dân Khu vực 10 - TPHCM (2);
- Cơ quan CSĐT Công an TP. HCM (1);
- Phòng thi hành án dân sự Khu vực 10 - TPHCM (1);
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an TP. HCM (1);
- Bị cáo (1);
- Đương sự (2);
- Lưu Hồ sơ (1);
- Lưu VT (1).



**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lý Thường Đông